

Số: 9C /KH -PBP

Tam Tiến, ngày 5 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Giáo dục học sinh khuyết tật, năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT quy định về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật;

Căn cứ Công văn số 942/SGDĐT-GDTrH ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đà Nẵng về Hướng dẫn thực hiện giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-PBP ngày 04/9/2025 của trường THCS Phan Bá Phiến về Kế hoạch giáo dục nhà trường, năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường ;
Trường THCS Phan Bá Phiến xây dựng Kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật hoà nhập , năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình trường lớp:

1. Trường, lớp, học sinh

- Toàn trường có 711 học sinh chia làm 18 lớp; số học sinh khuyết tật là 06. Trong đó:

- + Khối 6: 5 lớp - số học sinh: 225 có 01 HSKT trí tuệ.
- + Khối 7: 5 lớp - số học sinh: 181 có 02 HSKT trí tuệ
- + Khối 8: 4 lớp - số học sinh: 161 có 01 HSKT trí tuệ.
- + Khối 9: 4 lớp - số học sinh: 144 có 02 HSKT trí tuệ.

2. Đội ngũ CB, GV, NV

Tổng số CB, GV, NV: 42. Trong đó BGH: 02; Giáo viên: 34; Nhân viên: 06.

II. Mục tiêu

Tăng cường khả năng tiếp cận và nâng cao chất lượng giáo dục người khuyết tật, đảm bảo người khuyết tật được tiếp cận giáo dục chất lượng, bình đẳng và thân thiện.

III. Văn bản chỉ đạo

Luật Người khuyết tật năm 2010; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT quy định về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật;

Thông tư số 01/2019/TTLT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ GDĐT - Bộ LĐTBXH - Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11/2014;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Quyết định số 11/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/4/2006 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy chế xét công nhận tốt nghiệp THCS;

Công văn số 942/SGDĐT-GDTrH ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục Đào tạo Đà Nẵng về Hướng dẫn thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

IV. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Nâng cao nhận thức về việc thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật (GDHN-HSKT) thông qua công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các văn bản của nhà nước đối với người khuyết tật học hòa nhập.

2. Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ; công tác tuyển sinh đầu cấp học; công tác điều tra, phát hiện học sinh khuyết tật trên địa bàn nhằm kịp thời tư vấn cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa học sinh đến trường học hòa nhập hoặc tham gia các lớp chuyên biệt; hoàn thiện hồ sơ khuyết tật...

3. Tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục các nội dung môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng điều chỉnh sao cho phù hợp với đối tượng học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu, ...).

V. Nhiệm vụ cụ thể

1. Tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách đối với người khuyết tật học hòa nhập

Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động triển khai sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh về Luật Người khuyết tật và các văn bản liên quan đến giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập.

Nâng cao nhận thức trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động về giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật là phương thức chủ yếu giáo dục trẻ khuyết tật.

2. Công tác khảo sát, phát hiện và báo cáo nhiệm vụ GDHN-HSKT

Thực hiện đúng, đủ các quy định về giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật; tổ chức rà soát, phát hiện, phân loại học sinh khuyết tật theo dạng tật (phụ lục 1); báo cáo tình hình thực hiện công tác GDHN-HSKT (phụ lục 2). Đối với các trường hợp chưa có giấy chứng nhận khuyết tật, giáo viên chủ nhiệm tư vấn, động viên, khuyến khích phụ huynh và học sinh hoàn thành các thủ tục theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT- BGDDTBLĐTBXH-BYT-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ LĐTBXH - Bộ Tài chính -Bộ Y tế - Bộ GDĐT và các quy định của Nhà nước để được cấp giấy chứng nhận và được hưởng các chế độ chính sách.

Học sinh được xác nhận là học sinh khuyết tật học hòa nhập khi có đủ căn cứ pháp lý của cơ quan có thẩm quyền và có đủ hồ sơ theo quy định tại mục IV.3b.

3. Việc quản lý hồ sơ và xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật

a. Thành lập Ban chỉ đạo về GDHNHSKT để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

b. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy, các thành phần có liên quan phối hợp với phụ huynh, trạm y tế lập hồ sơ giáo dục cho từng học sinh khuyết tật, đảm bảo mỗi học sinh khuyết tật học hòa nhập có 01 bộ hồ sơ dùng cho toàn cấp học. Hồ sơ giáo dục hòa nhập của 01 học sinh khuyết tật gồm:

- Giấy chứng nhận khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Kế hoạch giáo dục cá nhân (theo mẫu Phụ lục 01);
- Giấy khai sinh (bản sao);
- Học bạ (như học sinh không khuyết tật);
- Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe (theo mẫu của cơ quan y tế);
- Giấy chứng nhận hoàn thành tiểu học;
- Các hồ sơ thực hiện về chính sách học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDD-BLĐTBXH- BTC và các loại hồ sơ, giấy tờ liên quan khác (biên bản bàn giao; hồ sơ y tế...).

Kế hoạch giáo dục cá nhân phải thể hiện rõ việc mục tiêu giáo dục, hình thức học tập, tham gia các hoạt động phù hợp với từng đối tượng học sinh khuyết tật; Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của học sinh theo quy định.

c. Công tác tuyển sinh, quản lý và lưu trữ hồ sơ

Công tác tuyển sinh: Học sinh khuyết tật được tuyển thẳng vào các lớp đầu cấp khi có đủ hồ sơ theo quy định và công văn hướng dẫn tuyển sinh hàng năm; được ghi tên trong sổ đăng bộ, sổ điểm và có học bạ như học sinh bình thường.

Khi học sinh khuyết tật chuyển trường hoặc chuyển cấp, nhà trường bàn giao hồ sơ giáo dục cá nhân cho đơn vị mới để tiếp tục theo dõi giúp đỡ học sinh khuyết tật học tập. Hồ sơ bàn giao ghi chép đầy đủ các thông tin cũng như mức độ tiến bộ của học sinh và các biện pháp hỗ trợ.

Học sinh khuyết tật được lập hồ sơ và tiến hành lưu trữ theo quy định tại Thông tư 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016; chú ý việc bàn giao kế hoạch giáo dục cá nhân, bài làm, bài tập, nhận xét của giáo viên để dễ dàng thực hiện khi chuyển lớp trong từng cấp học.

4. Tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá đối với học sinh khuyết tật

4.1. Tổ chức dạy học

- Thực hiện theo các quy định chung của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và khoản 1, Điều 3, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-

BGDĐT-BLĐTBXH- BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ GDĐT - Bộ LĐTBXH - Bộ Tài chính - Bộ Y tế Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy chủ động điều chỉnh nội dung, chương trình dạy học, phương pháp dạy học, môi trường học tập, cơ sở vật chất theo hướng miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học, hoạt động giáo dục sao cho phù hợp với học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu, ...) và điều kiện thực tế nhà trường. Chú trọng giáo dục các kỹ năng xã hội cho học sinh như: biết ứng xử với gia đình, bạn bè; tự chăm sóc bản thân; tham gia các hoạt động tập thể... Những vấn đề có điều chỉnh được Hiệu trưởng ra quyết định và thể hiện trong kế hoạch cá nhân.

4.2. Kiểm tra, đánh giá, xét lên lớp, ở lại lớp

a. Các căn cứ để thực hiện

- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ LĐTBXH - Bộ Tài chính - Bộ Y tế - Bộ GDĐT Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

- Thông tư về đánh giá học sinh: Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (Điều 11); Các văn bản có liên quan.

b. Về nguyên tắc kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đánh giá kết quả giáo dục học sinh khuyết tật dựa trên nguyên tắc: động viên, khuyến khích và chú trọng đến quá trình rèn luyện kỹ năng sống, khả năng hoà nhập và sự tiến bộ của học sinh.

- Đánh giá kết quả giáo dục hoà nhập căn cứ vào mục tiêu, nội dung giáo dục đã điều chỉnh theo kế hoạch cá nhân. Khi đánh giá phải đặt trong điều kiện hoàn cảnh của từng học sinh, từng dạng khuyết tật cụ thể. Hình thức, phương pháp phải phù hợp và tạo điều kiện cho học sinh.

- Học sinh khuyết tật được miễn giảm kiểm tra, đánh giá một số môn học không thể đáp ứng do tình trạng khuyết tật gây nên.

- Đánh giá, xếp loại (như học sinh bình thường) đối với học sinh có khả năng đáp ứng được chương trình, nhưng giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Đánh giá bằng nhận xét (hoàn thành tốt - hoàn thành - chưa hoàn thành; tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ...) đối với học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục và không xếp loại đối với những học sinh này.

- Học sinh khuyết tật được xét lên lớp dựa trên kết quả các môn được học ở mức độ đã được điều chỉnh.

- Kết quả đánh giá, xếp loại của học sinh khuyết tật được tổng hợp riêng, không tính vào kết quả chung của nhà trường.

c. Cách đánh giá

- Đối với học sinh khuyết tật nhẹ

+ Thực hiện đánh giá như học sinh bình thường nhưng có sự linh hoạt giảm yêu cầu về mức độ đạt được, trên cơ sở đảm bảo tương đối với chuẩn kiến thức, kỹ năng theo quy định.

+ Bài kiểm tra có thể thay đổi cho phù hợp với dạng khuyết tật của học sinh.

+ Hạn chế nội dung kiến thức nâng cao khi chưa đảm bảo yêu cầu trong đánh giá, học sinh có thể được đánh giá lại vào thời điểm thích hợp. Học sinh khuyết tật có thể được ưu tiên khi kiểm tra đánh giá.

+ Căn cứ vào kết quả học tập của học sinh và kế hoạch giáo dục cá nhân để xét lên lớp hay ở lại lớp vào cuối năm học.

- Đối với học sinh khuyết tật nặng

+ Mức độ khuyết tật nặng của học sinh ảnh hưởng nhiều đến việc học tập, học sinh không thể tham gia đánh giá các môn học bằng điểm số như học sinh bình thường. Đối với những học sinh này, giáo viên chú trọng giáo dục kỹ năng cho học sinh: kỹ năng sống, kỹ năng nhận thức, kỹ năng xã hội, ... và đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh.

+ Nhà trường lập kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh một cách cụ thể theo cả năm học, từng học kỳ, tháng trên cơ sở đó đề ra mục tiêu, yêu cầu phù hợp để có kế hoạch giáo dục và đánh giá học sinh.

+ Việc kiểm tra đánh giá được thực hiện linh hoạt dưới nhiều hình thức phù hợp với dạng khuyết tật của học sinh. Hình thức kiểm tra: làm bài tập, trao đổi, phỏng vấn, quan sát, theo dõi đánh giá, ...

+ Cuối năm học, Hiệu trưởng chủ trì tổ chức họp cùng với các giáo viên và tổ chức đoàn thể, cá nhân có liên quan họp xét để quyết định học sinh được lên lớp hay ở lại lớp. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy hoàn thiện việc đánh giá học sinh dựa trên kế hoạch cá nhân (hoàn thành - chưa hoàn thành; tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ) và không xếp loại đối tượng học sinh này.

d. Xét tốt nghiệp THCS

Học sinh khuyết tật học hòa nhập được tạo điều kiện xét tốt nghiệp THCS theo quy định.

Hồ sơ đề nghị xét công nhận tốt nghiệp gửi về Sở GDĐT đối với cấp THCS.

5. Chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên và học sinh trong thực hiện GDHN

Nhà trường tham mưu và tổ chức hoạt động tích cực để thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa, hoạt động trợ giúp NKT. Vận động các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp đầu tư tài trợ, trợ giúp về tài chính, kỹ thuật, các dịch vụ hỗ trợ GDHN, hỗ trợ HSKT.

Về chế độ cho giáo viên: Thực hiện theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NKT;

Về chế độ của học sinh: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT- BGDDT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của các Bộ trưởng Bộ GDĐT, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với NKT.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Ban Giám Hiệu:

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành và các tổ chức liên quan hướng dẫn giáo viên triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật trên địa bàn .

- Tuyên truyền, vận động người khuyết tật, gia đình người khuyết tật, chính quyền, các ban, ngành đoàn thể địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập.

- Cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về kết quả chăm sóc, can thiệp sớm và

giáo dục người khuyết tật cho các bên liên quan khi người khuyết tật chuyển cấp, chuyển cơ sở giáo dục hoặc chuyển về gia đình.

- Báo cáo định kỳ kế hoạch và kết quả thực hiện giáo dục hòa nhập về Sở GDĐT vào cuối học kỳ I và cuối năm học.

2. Giáo viên:

- Vận động người khuyết tật, gia đình người khuyết tật cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về khả năng và nhu cầu của người khuyết tật cho cơ sở giáo dục và hội đồng xác nhận mức độ khuyết tật cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp với người khuyết tật và gia đình người khuyết tật xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân của người khuyết tật.

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài giảng có thiết kế nội dung riêng dành cho học sinh khuyết tật hòa nhập. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm giáo dục học sinh khuyết tật theo quy định.

- Cung cấp đầy đủ hồ sơ, thông tin về kết quả chăm sóc, can thiệp sớm và giáo dục người khuyết tật cho nhà trường.

3. Nhân viên:

- Kế toán tổng hợp đầy đủ Danh sách học sinh khuyết tật được hưởng chế độ người khuyết tật để Hiệu trưởng ký xác nhận. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ cho học sinh khuyết tật.

- Văn thư lưu trữ hướng dẫn giáo viên nộp đầy đủ hồ sơ học sinh khuyết tật theo quy định; lưu trữ, báo cáo đầy đủ, chính xác về số liệu học sinh khuyết tật cho Hiệu trưởng.

- Nhân viên phụ trách y tế theo dõi diễn biến sức khỏe, tâm lý học sinh khuyết tật, kịp thời đề xuất nhà trường những giải pháp tăng cường sức khỏe, tâm lý cho học sinh khuyết tật.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập của trường THCS Phan Bá Phiến năm học 2025-2026. Hiệu trưởng đề nghị tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt kế hoạch đề ra. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị thầy cô, nhân viên phản ánh về Hiệu trưởng để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND xã Tam Xuân (báo cáo)
- HĐSP (để thực hiện);
- Lưu VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Hồ Triệu Dũng

